

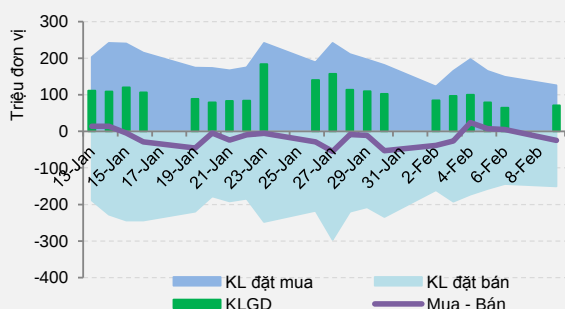
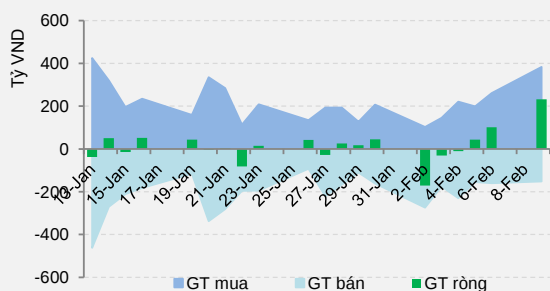
BẢN TIN THỊ TRƯỜNG

Phiên giao dịch ngày:

9/2/2015

Thống kê thị trường	HOSE	HNX
Index	573.6	83.3
% Thay đổi	↓ -0.10%	↓ -0.64%
KLGD (CP)	71,316,820	40,674,129
GTGD (tỷ đồng)	1,232.86	456.35
Tổng cung (CP)	150,654,600	55,864,700
Tổng cầu (CP)	126,019,080	41,986,400

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	4,190,670	458,100
KL mua (CP)	16,224,210	1,849,200
GTmua (tỷ đồng)	382.86	27.61
GT bán (tỷ đồng)	151.19	10.32
GT ròng (tỷ đồng)	231.67	17.30

Tương quan cung cầu

Giá trị Giao dịch NĐTNN


Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	↑ 0.48%	13.6	3.6	3.4%
Công nghiệp	↓ -0.14%	15.8	1.5	12.3%
Dầu khí	↓ -0.50%	5.6	1.5	5.1%
Dịch vụ Tiêu dùng	↑ 0.06%	14.8	2.0	2.6%
Dược phẩm và Y tế	↓ -0.90%	12.4	2.5	2.2%
Hàng Tiêu dùng	↑ 0.24%	12.1	3.9	8.9%
Ngân hàng	↓ -0.10%	10.3	1.6	22.8%
Nguyên vật liệu	↓ -0.88%	11.0	2.2	10.7%
Tài chính	↑ 0.13%	13.8	2.1	29.3%
Tiền ích Cộng đồng	↓ -0.61%	11.9	3.7	2.7%
VN - Index	↓ -0.10%	14.4	2.7	73.0%
HNX - Index	↓ -0.64%	13.2	1.7	27.0%

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG:

VN-Index:

Diễn biến trong phiên sáng tiếp tục có những tín hiệu tích cực về điểm số tuy nhiên thanh khoản vẫn không có sự cải thiện tương ứng. Nhóm các cổ phiếu vốn hóa lớn như BVH, HPG, MSN, VIC, VNM đồng loạt tăng điểm khá tích cực ngay từ đầu phiên tạo điểm tựa vững chắc cho đà tăng toàn thị trường. Ngoài ra, đà tăng này tiếp tục được hỗ trợ từ sự tăng điểm trở lại của nhóm cổ phiếu ngân hàng như BID, CTG, MBB, VCB. Bên cạnh nhóm cổ phiếu ngân hàng, dòng tiền bắt đầu hoạt động tích cực hơn tại 1 số cổ phiếu bất động sản như DXG, KBC, SJS. Trong khi đó, GAS và PVD điều chỉnh quanh mốc tham chiếu mặc dù giá dầu thế giới hồi phục khá tốt. Độ rộng thị trường có xu hướng thu hẹp dần về cuối phiên sáng. Nhìn toàn cảnh, thị trường vẫn diễn ra không thực sự sôi nổi trong bối cảnh tâm lý chung khá thận trọng khi mà những ngày giáp Tết âm lịch đã cận kề.

Thị trường vẫn giữ được xu thế tăng nhẹ trong phiên chiều khi hai nhóm cổ phiếu ngân hàng và nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn vẫn luân phiên thay nhau dẫn dắt thị trường chung. Tuy nhiên, dòng tiền dường như vẫn tiếp tục đứng ngoài thị trường khi mà thanh khoản giữ ở mức khá thấp. Trái ngược với khối nội, sự hoạt động tích cực của khối ngoại tại các mã lớn như CTG, DPM, BVH, VIC giúp các mã này giữ được đà tăng điểm tích cực. Nhóm các cổ phiếu đầu cơ thị giá thấp như DLG, FLC, HQC suy yếu khá mạnh bởi lực bán ra của khối nội. Trong nhóm bất động sản, một số mã tiếp tục duy trì đà tăng tích cực trong phiên chiều như DXG, SJS, NTL, KDH. HTI vẫn giữ được mức tăng trần tới cuối phiên giao dịch. Độ rộng thị trường dần thu hẹp về cuối phiên khiến VN-Index quay đầu điều chỉnh giảm điểm nhẹ.

Vn-Index đóng cửa ở mốc 573,55 điểm, giảm nhẹ 0,58 điểm (0,1%). Thanh khoản chỉ đạt khoảng 71 triệu đơn vị, tương đương với 1.232 tỷ giá trị. Độ rộng thị trường kém tích cực với 132 mã điều chỉnh giảm và 79 mã tăng.

BẢN TIN THỊ TRƯỜNG

Phiên giao dịch ngày:

9/2/2015

HNX-Index:

Cùng chung diễn biến tăng điểm khá tích cực trên HSX, giao dịch trên HNX cũng có dấu ấn khá rõ nét đến từ nhóm cổ phiếu trụ cột như ACB, SHB, VCG. Tuy nhiên xu hướng giảm điểm của thị trường nhanh chóng quay trở lại khi chính nhóm cổ phiếu trụ này không còn giữ được đà tăng tốt. Tương tự trên HOSE, các mã dầu khí trên sàn này cũng bị điều chỉnh đồng loạt. Một số các mã đầu cơ thanh khoản lớn như KLF, FIT cũng chịu áp lực bán khá lớn về cuối phiên sáng khiến HNX-Index chìm trong sắc đỏ về cuối phiên.

Dòng tiền trong phiên chiều không có nhiều sự cải thiện, xu hướng chung là cố gắng rút ra và hạn chế giao dịch trở lại. Các mã thanh khoản tốt trên sàn này như KLF, FIT, SHB lượng giao dịch cũng khá thấp, quanh mức khoảng 3 triệu đơn vị và đều chung xu thế điều chỉnh về cuối phiên. Tuy vậy áp lực cung không quá mạnh đã giúp thị trường chung không bị điều chỉnh sâu. Nhóm các cổ phiếu vốn hóa lớn đều chung xu thế giảm, tuy vậy áp lực điều chỉnh không mạnh giúp HNX-Index không bị điều chỉnh quá sâu.

Chốt phiên giao dịch, HNX-Index đóng cửa ở mốc 83,33 điểm, giảm 0,54 điểm (0,65%) so với phiên trước. Thanh khoản tiếp tục duy trì ở mức thấp, với chỉ hơn 25 triệu đơn vị, giá trị giao dịch tương đương là 334 tỷ. Giao dịch thỏa thuận đáng chú ý trong phiên hôm nay là của mã NVB, với hơn 13,5 triệu đơn vị thỏa thuận, chiếm tới 90% tổng giao dịch thỏa thuận của sàn HNX. Độ rộng thị trường không thật sự tích cực với chỉ 71 mã tăng giá và 113 mã giảm giá.

GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

Khối ngoại có phiên giao dịch rất đáng chú ý với lượng mua ròng bất ngờ tăng vọt trên HOSE.

Trên HOSE, khối này có phiên mua ròng thứ 3 liên tiếp với giao dịch tăng vọt. Lượng giao dịch chiều mua đạt tới hơn 16,2 triệu đơn vị và chiều bán đạt 4,2 triệu đơn vị, qua đó khối ngoại đã mua ròng rất mạnh tới hơn 12 triệu đơn vị, giá trị mua ròng tương ứng đạt gần 232 tỷ. Hai mã FLC và SBT được mua ròng nhiều nhất, lần lượt đạt lượng mua ròng 2,4 triệu đơn vị và 2,1 triệu đơn vị. Chiều ngược lại, DLG là mã bị bán ròng mạnh nhất, tuy vậy lượng bán ròng cũng không quá lớn, chỉ đạt 300 nghìn đơn vị.

Trên HNX, khối ngoại cũng mua ròng mạnh với gần 1,4 triệu đơn vị mua ròng trong phiên hôm nay, trong đó chiều mua vào đạt hơn 1,8 triệu đơn vị và chiều bán ra đạt 458 nghìn đơn vị. Mã SHB được mua ròng nhiều nhất phiên khi đạt 785,7 nghìn đơn vị mua ròng. Trong khi đó, LAS là mã bị khối ngoại bán ròng mạnh nhất bên sàn này, với 100 nghìn đơn vị bán ròng.



BẢN TIN THỊ TRƯỜNG

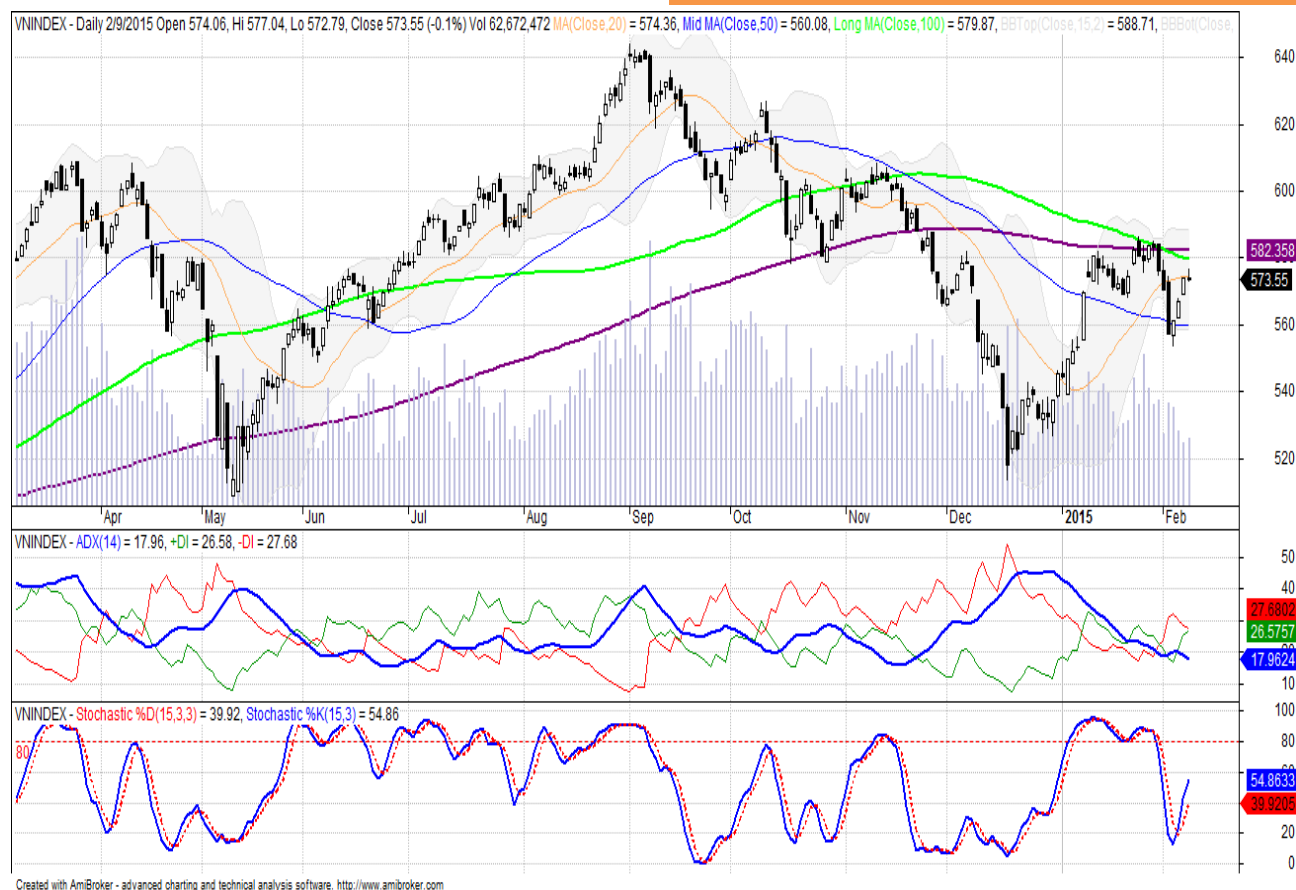
Phiên giao dịch ngày:

9/2/2015

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG:

Diễn biến thị trường trong phiên giao dịch đầu tuần tiếp tục khá chậm rãi. Cũng tương tự như các năm trước, càng gần tết thanh khoản càng suy giảm do tâm lý nghỉ ngơi của khối nội đang diễn ra. Tuy vậy khối ngoại lại có dấu hiệu hoạt động tích cực trở lại với lượng mua vào đột biến lên tới hơn 16 triệu đơn vị trên HOSE. Đây là tín hiệu đáng chú ý cho thấy kỳ vọng tích cực của khối này đối với thị trường chung sau giai đoạn tết Nguyên Đán.

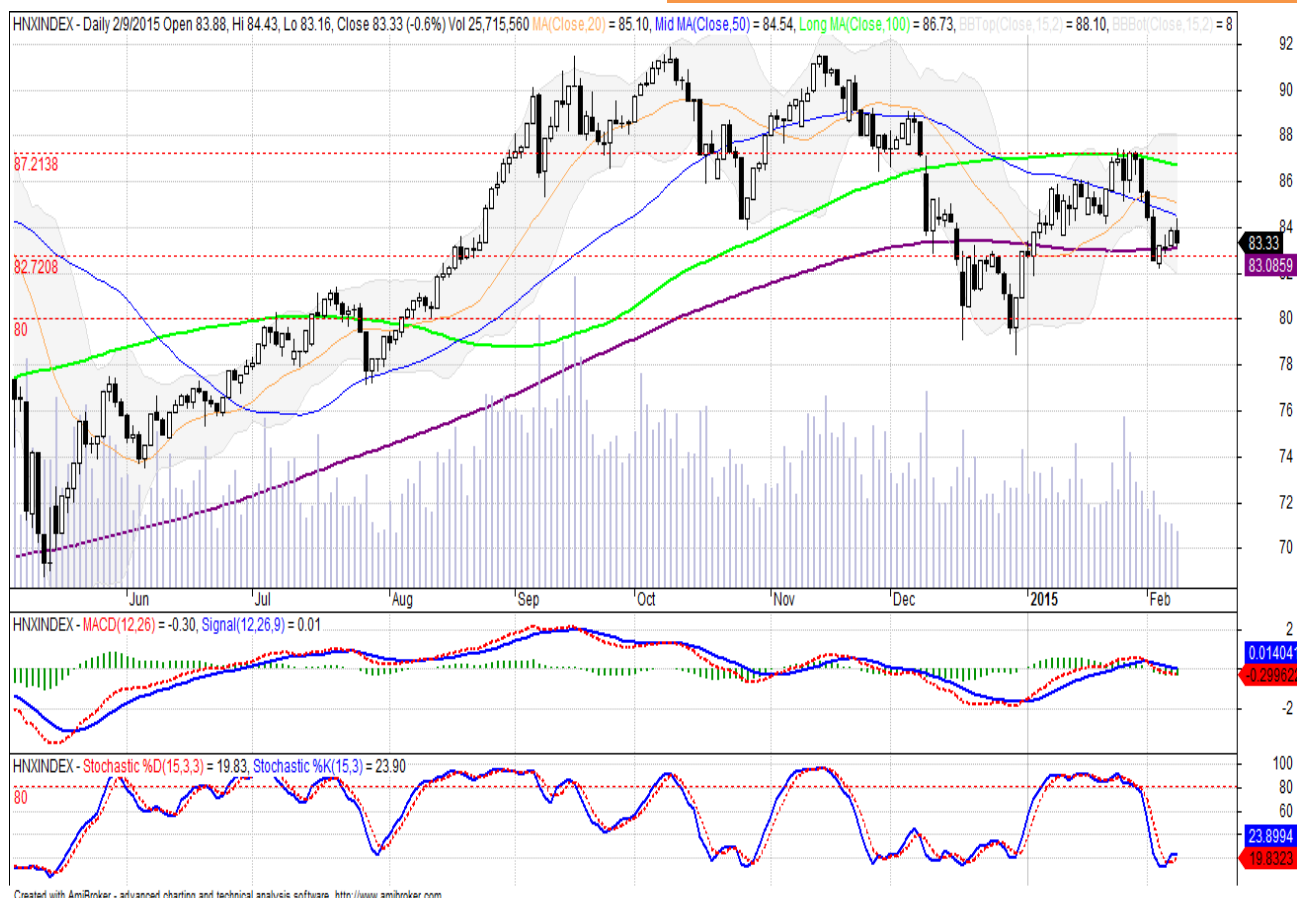
Chúng tôi nhận thấy cung cầu trong giai đoạn này ở mức khá cân bằng. Thị trường trong các phiên tới khó có khả năng giảm sâu nhưng khả năng về việc bứt phá tăng mạnh cũng khó xảy ra. Do đó, chúng tôi tiếp tục khuyến nghị nhà đầu tư tận dụng các dịp điều chỉnh của thị trường để tiến hành tích lũy tăng tỷ trọng cổ phiếu tốt trong danh mục, tập trung vào các mã có kỳ vọng kết quả kinh doanh tốt trong năm 2014, hoặc có các thông tin hỗ trợ tích cực như chia cổ tức, kỳ vọng Q1/2015 tích cực. Tuy vậy nhà đầu tư nên hạn chế sử dụng margin tại thời điểm hiện tại.

VN-INDEX

NHẬN ĐỊNH KỸ THUẬT

VN-Index có phiên điều chỉnh nhẹ do áp lực bán xuất hiện tại hầu hết các mã trong phiên giao dịch hôm nay. Chỉ số này lùi về mốc 573,55 điểm, giảm nhẹ 0,58 điểm so với phiên giao dịch trước đó. Thanh khoản ở mức thấp, chỉ có khoảng 71,3 triệu đơn vị được giao dịch tương ứng giá trị khoảng 1.200 tỷ đồng.

Sau khi tạo thành 3 White Candlestick trong 3 phiên liên tiếp tăng điểm cuối tuần trước, chỉ số này điều chỉnh tạo thành 1 Doji ngay tại mốc kháng cự tạo bởi đường SMA20. Sự phản ứng như vậy là bình thường sau liên tiếp 3 phiên tăng điểm mạnh khiến áp lực chốt lời dâng cao.

Các chỉ báo kỹ thuật mặc dù vậy vẫn tiếp tục cho tín hiệu phục hồi tích cực. -DI và +DI cắt nhau và có xu hướng đối chiều tăng điểm. Stochastic tiếp tục xu hướng tăng mạnh cho dấu hiệu về động lực tăng điểm vẫn ở mức tích cực.

HN-INDEX

NHẬN ĐỊNH KỸ THUẬT

HNX-Index có phiên điều chỉnh nhẹ sau 3 phiên liên tiếp tăng điểm trước đó. Chỉ số này dừng ở mốc 83,33 điểm, giảm nhẹ 0,54 điểm so với phiên giao dịch cuối tuần trước. Thanh khoản tiếp tục giữ ở mức gần như cạn kiệt với chỉ khoảng 25,7 triệu đơn vị được giao dịch.

Đồ thị chỉ số này tạo thành 1 black candlestick, phản ứng với đường kháng cự tạo bởi SMA50. Xu hướng tích cực vẫn tiếp tục được duy trì khi chỉ số này vẫn đang nằm trên đường SMA200.

Các chỉ báo kỹ thuật chưa cho dấu hiệu yếu đi đối với xu hướng hồi phục tăng điểm trong ngắn hạn.

**BẢNG THEO DÕI CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ**

Mã CP	Ngày mở trạng thái	Mua/Bán	Giá Mua/Bán	Giá mục tiêu	Giá stop loss	Giá hiện tại	Trạng thái hiện tại	Lãi/lỗ dự kiến	Ghi chú
TCM	4/11/2014	Mua	35.2	40.5	29.9	32.5	Mở trạng thái	-7.7%	Khuyến nghị theo FA & TA
REE	31/12/2014	Mua	27.5	31.6	26	28.2	Mở trạng thái	2.5%	Khuyến nghị theo FA & TA

Lưu ý:

- Các cổ phiếu khuyến nghị đều được lựa chọn trên tiêu chí: Thanh khoản bình quân 52T >= 200.000 CP/Phiên. Doanh nghiệp có năng lực tài chính tốt, có kết quả kinh doanh tăng trưởng đều qua các quý/năm (hoặc) có chuyển biến nội tại tích cực về năng lực tài chính, KQKD trong ngắn/dài hạn. Ngoài ra các khuyến nghị cũng có thể dựa trên thuần túy phân tích kỹ thuật.

- Các khuyến nghị bán được thực hiện không chỉ dựa trên mức giá mục tiêu, giá stop loss mà còn phụ thuộc tình hình thị trường chung thay đổi (hoặc) cổ phiếu vẫn hoạt động tốt nên chúng tôi tiếp tục cho cổ phiếu chạy, dời mức trailing stop về 5% so với giá đóng cửa cao nhất mà cổ phiếu này đạt được (hoặc) cổ phiếu chuyển sang giai đoạn hoạt động kém hiệu quả nên mức stoploss/mức giá mục tiêu bị dời lại.

CẬP NHẬT TÌNH HÌNH DN TRONG DANH SÁCH KHUYẾN NGHỊ

VĨ MÔ - CHÍNH SÁCH**Tháng 1/2015: Bội chi ngân sách ước đạt 13,3 nghìn tỷ đồng**

Cụ thể, trong tháng đầu tiên của năm 2015, tổng thu ngân sách nhà nước (NSNN) ước đạt 81,3 nghìn tỷ đồng trong khi tổng chi NSNN ước 94,6 nghìn tỷ đồng.

TÀI CHÍNH - NGÂN HÀNG**Tuần từ 2 - 6/2: NHNN bơm ròng 13.279 tỷ đồng trên OMO**

Cụ thể, tuần vừa qua NHNN đã bơm ra 20.603 tỷ và hút vào 7.324 tỷ trên thị trường mở OMO.

Giá vàng SJC sáng nay tăng trở lại 50.000 đồng/lượng

Giá vàng SJC tại TPHCM giao dịch ở 35,17 - 35,27 triệu đồng/lượng, tăng 50.000 đồng/lượng ở cả hai chiều mua bán so với giá đóng cửa cuối tuần trước.

TIN TỨC NGÀNH**Ngành thép: Tập trung cho thị trường nội địa**

Năm nay các DN ngành thép sẽ phải cạnh tranh vô cùng gay gắt bởi thép nhập khẩu từ một số nước vào Việt Nam đã được giảm thuế rất nhiều so với trước đó.

TÀI CHÍNH QUỐC TẾ**Dầu ghi nhận tuần tăng giá lớn nhất 4 năm qua**

Cụ thể, giá dầu WTI giao tháng 3/2015 tăng 2,21 USD, tương đương 2,4%, lên 51,69 USD/thùng, giá tăng 7,2% cho cả tuần. Giá dầu Brent giao tháng 3/2015 tăng 1,23 USD, tương đương 2,2%, lên 57,80 USD/thùng. Giá tăng 9,1% cho cả tuần.

Lạm phát Nga lên 15% trong tháng 1

Cụ thể, tỷ lệ lạm phát của Nga vọt lên 15% trong tháng 1/2015 từ mức 11,36% ghi nhận trong tháng 12/2014. Lạm phát có thể lên khoảng 17,5% vào quý II/2015, do ruble suy yếu sâu.

FDI của Nhật Bản vào ASEAN tăng 10 lần trong 10 năm qua

Cụ thể, FDI từ Nhật Bản vào ASEAN đạt gần 23 tỷ USD, trở thành nguồn vốn FDI lớn thứ hai vào ASEAN, chiếm 18,7% tổng mức FDI vào ASEAN

Hy Lạp bị hạ xếp hạng tín nhiệm

Cụ thể, S&P hạ 1 bậc xếp hạng tín nhiệm của Hy Lạp xuống B- (mức rủi ro cao). Mới đây, Moody's cũng tuyên bố đặt Hy Lạp vào diện hạ xếp hạng xuống mức Caa1.

CẬP NHẬT THÔNG TIN DOANH NGHIỆP NIÊM YẾT
KẾT QUẢ KINH DOANH

PVT (mẹ): Lợi nhuận sau thuế tăng 25% so với năm 2013	Cụ thể, lũy kế cả năm 2014, PVT mẹ đạt gần 1.990,7 tỷ đồng doanh thu thuần, giảm nhẹ 1% so với năm cùng kỳ; Lợi nhuận sau thuế đạt 249,8 tỷ đồng, tăng 25% so với năm 2013.
VCS: Ước đạt 208 tỷ đồng LNST năm 2014	Cụ thể, năm 2014 công ty ước đạt 2.040 tỷ đồng doanh thu và 208 tỷ đồng LNST. Kết quả này tăng trưởng vượt trội so với mức gần 70 tỷ đồng LNST năm 2013.
PVS: Lãi hợp nhất năm 2014 gấp đôi kế hoạch	Cả năm 2014, doanh thu thuần của PVS đạt hơn 31.373 tỷ đồng, tăng 23% so với năm trước. LNST đạt hơn 1.765 tỷ đồng, gấp đôi so với kế hoạch mà ĐHĐCĐ giao phó hồi đầu năm.
SJS: Năm 2014 ước lãi 162 tỷ, vượt 8% kế hoạch năm	Cụ thể, doanh thu năm 2014 ước đạt 1.277 tỷ, bằng 214 % so với thực hiện năm 2013. Lợi nhuận năm 2014 ước đạt 162 tỷ, hoàn thành 108% kế hoạch năm và bằng 195% so với năm 2013.
HJS: Giá vốn gia tăng, lãi 2014 giảm hơn 15%	Cụ thể, doanh thu của HJS trong 2014 đạt 144 tỷ đồng, tăng 15%, trong khi đó giá vốn tăng mạnh hơn 42% đã khiến lãi ròng chỉ đạt gần 19.2 tỷ đồng, tương ứng thực hiện được 85% kế hoạch.
LCG: Năm 2014 lãi 25 tỷ đồng vượt 13% kế hoạch	Kết thúc năm 2014, doanh thu của LCG đạt được là 1.240 tỉ đồng (đạt 96% kế hoạch), lợi nhuận sau thuế 25 tỉ (đạt 113% kế hoạch).
DHP: Quý IV lãi ròng chỉ còn hơn 3.4 tỷ đồng	Cụ thể, doanh thu trong quý 4 của DHP đạt 62.2 tỷ đồng, song do tốc độ tăng của giá vốn hàng bán cùng các khoản chi phí khác khiến lãi quý 4 chỉ còn hơn 3.4 tỷ đồng. Cả năm 2014, DHP ghi nhận gần 13 tỷ đồng lãi ròng.

HOẠT ĐỘNG SXKD

PPS: Hàng tồn kho tăng mạnh, Nợ phải trả chiếm 94,6% tổng tài sản	Cụ thể, tồn kho cuối năm của PPS đạt 2.920 tỷ đồng, tăng gần gấp đôi so với con số đầu năm. Hàng tồn kho của PPS chủ yếu là Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang.
--	--

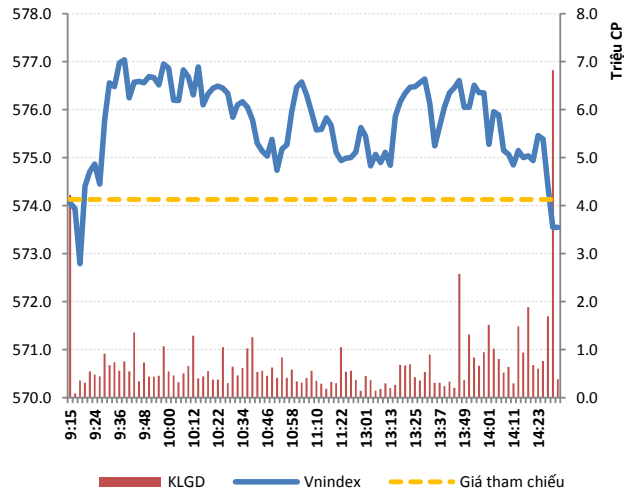
TIN TỨC KHÁC

DSN: Duyệt chi cổ tức 2014 tỷ lệ 65%	DSN sẽ chi trả cổ tức năm 2014 với tỷ lệ 65% trong khi kế hoạch đề ra chỉ là 36% - Đây là năm thứ ba liên tiếp công ty duy trì mức cổ tức trên 60%/năm.
GIL: Thanh toán cổ tức 50% bằng tiền mặt	Cụ thể, GIL vừa ra nghị quyết thanh toán cổ tức 2013 và tạm ứng cổ tức 2014. Theo đó, tỷ lệ cổ tức còn lại năm 2013 là 20%, tạm ứng cổ tức 2014 tỷ lệ 30% đều bằng tiền mặt.
Nhóm Dragon Capital đã mua vào 10 triệu cổ phiếu PDR	Cụ thể, Vietnam Enterprise Investments Limited và Amersham Industries Limited đã mua lại số cổ phiếu trên từ bà Nguyễn Thị Diệu Hiền, tương đương 7.7% cổ phần của PDR

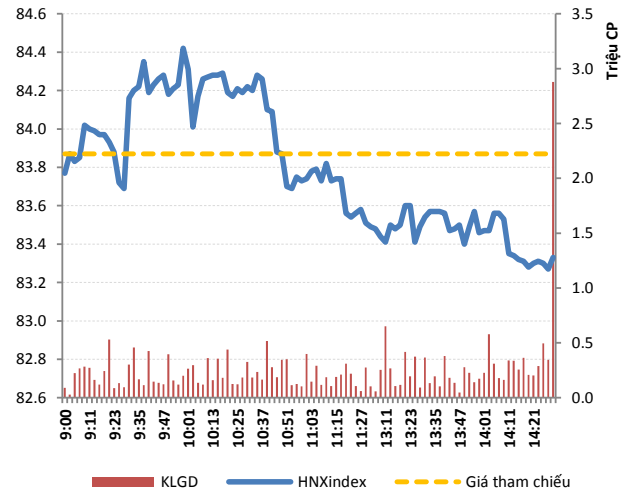


THỐNG KÊ GIAO DỊCH

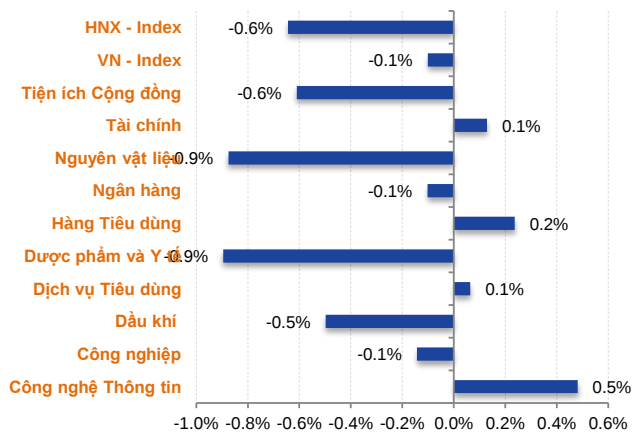
KLGD và VN-Index trong phiên



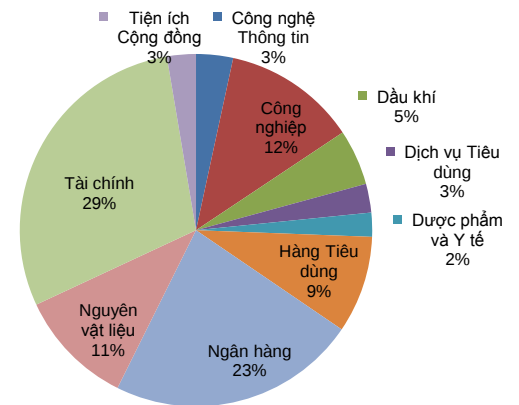
KLGD và HNX-Index trong phiên



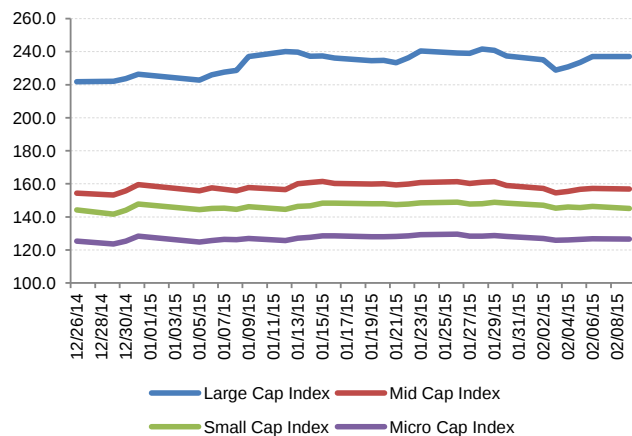
Biến động giá phân theo nhóm Ngành



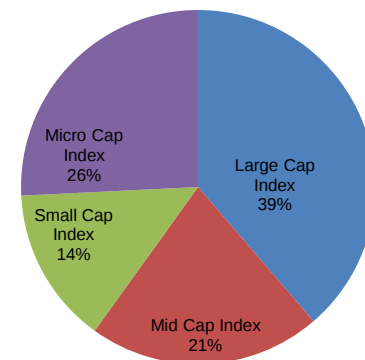
Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành



Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ
Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ
Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



HOSE

HNX

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	FLC	2,358,690	DLG	300,000
2	SBT	2,071,200	JVC	153,810
3	KBC	1,668,530	HPG	138,460
4	BID	1,342,570	TRC	96,900
5	CTG	1,307,330	NBB	75,000

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	SHB	785,700	LAS	100,000
2	SD6	185,700	BCC	26,600
3	SD9	151,900	HPC	20,000
4	VNR	140,800	KLS	16,000
5	VCG	104,200	DCS	15,000

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
FLC	10.4	10.4	→ 0.00%	8,383,500
BID	17.4	17.3	↓ -0.57%	4,560,560
KBC	15.8	15.9	↑ 0.63%	3,818,490
CTG	17.7	17.8	↑ 0.56%	3,786,930
EIB	13.4	13.1	↓ -2.24%	3,008,460

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
NVB	6.8	6.8	→ 0.00%	13,578,328
KLF	10.4	10.3	↓ -0.96%	3,225,200
SHB	8.7	8.7	→ 0.00%	3,052,787
FIT	19.4	18.8	↓ -3.09%	2,063,254
SCR	7.8	7.7	↓ -1.28%	1,218,270

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
DCT	1.3	1.4	0.1	↑ 7.69%
COM	36.0	38.5	2.5	↑ 6.95%
HTI	14.7	15.7	1.0	↑ 6.80%
CLW	15.2	16.2	1.0	↑ 6.58%
DTA	6.3	6.7	0.4	↑ 6.35%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
VNT	43.1	47.4	4.3	↑ 9.98%
INC	4.2	4.6	0.4	↑ 9.52%
LDP	59.0	64.5	5.5	↑ 9.32%
HJS	11.8	12.9	1.1	↑ 9.32%
L43	5.5	6.0	0.5	↑ 9.09%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
AVF	1.1	1.0	-0.1	↓ -9.09%
JVC	23.8	22.2	-1.6	↓ -6.72%
SC5	21.0	19.6	-1.4	↓ -6.67%
TV1	13.5	12.6	-0.9	↓ -6.67%
TNA	30.9	28.9	-2.0	↓ -6.47%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
LM7	4.0	3.6	-0.4	↓ -10.00%
APG	5.0	4.5	-0.5	↓ -10.00%
SJE	22.1	19.9	-2.2	↓ -9.95%
TBX	9.1	8.2	-0.9	↓ -9.89%
KSQ	7.1	6.4	-0.7	↓ -9.86%

(*) Giá điều chỉnh



CHỈ SỐ TÀI CHÍNH

Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
FLC	8,383,500	12.2%	1,658	6.3	0.9
BID	4,560,560	13.6%	1,583	10.9	1.5
KBC	3,818,490	7.9%	1,081	14.7	1.2
CTG	3,786,930	8.8%	1,458	12.2	1.2
EIB	3,008,460	3.5%	416	31.5	1.1

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
NVB	13,578,328	0.7%	78	87.2	0.6
KLF	3,225,200	16.4%	1,297	7.9	0.9
SHB	3,052,787	7.7%	913	9.5	0.7
FIT	2,063,254	35.8%	3,160	5.9	1.6
SCR	1,218,270	1.4%	203	38.0	0.5

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
DCT	↑ 7.7%	-70.8%	(4,039)	-	0.4
COM	↑ 6.9%	11.2%	3,008	12.8	1.4
HTI	↑ 6.8%	10.9%	1,467	10.7	1.1
CLW	↑ 6.6%	9.9%	1,498	10.8	1.1
DTA	↑ 6.3%	0.6%	60	110.9	0.7

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
VNT	↑ 10.0%	25.2%	5,224	9.1	2.3
INC	↑ 9.5%	4.6%	576	8.0	0.4
LDP	↑ 9.3%	23.1%	5,560	11.6	2.6
HJS	↑ 9.3%	8.7%	1,065	12.1	1.1
L43	↑ 9.1%	0.5%	101	59.2	0.3

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
FLC	2,358,690	12.2%	1,658	6.3	0.9
SBT	2,071,200	10.0%	1,259	8.7	0.9
KBC	1,668,530	7.9%	1,081	14.7	1.2
BID	1,342,570	13.6%	1,583	10.9	1.5
CTG	1,307,330	8.8%	1,458	12.2	1.2

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	785,700	7.7%	913	9.5	0.7
SD6	185,700	14.9%	1,533	9.4	1.0
SD9	151,900	13.5%	2,711	5.3	0.7
VNR	140,800	12.8%	2,439	10.2	1.3
VCG	104,200	11.8%	1,496	8.1	0.9

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
GAS	149,705	33.0%	6,086	13.0	4.2
VNM	104,012	32.6%	6,068	17.1	5.3
VCB	96,474	10.5%	1,725	21.0	2.2
VIC	68,800	21.1%	2,663	17.8	3.7
CTG	66,277	8.8%	1,458	12.2	1.2

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	14,430	4.4%	603	26.7	1.2
PVS	12,374	20.0%	3,940	7.0	1.3
SQC	8,584	-11.1%	(1,183)	-	8.6
SHB	7,709	7.7%	913	9.5	0.7
VCG	5,345	11.8%	1,496	8.1	0.9

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
GAS	2.37	33.0%	6,086	13.0	4.2
TMS	1.92	17.5%	5,080	10.5	1.8
PXS	1.66	19.2%	2,463	8.3	1.5
NKG	1.66	18.3%	2,192	6.7	1.2
VNE	1.64	8.6%	942	12.1	1.0

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
VIX	5.25	22.7%	2,644	8.9	1.8
TIG	3.30	9.1%	1,046	9.5	0.9
PVB	2.70	41.2%	6,830	5.4	2.0
ITQ	2.47	13.4%	1,617	11.1	1.6
NAG	2.39	4.7%	450	13.3	0.6



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

Đỗ Quang Hợp
hop.dq@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi *StoxPlus Corporation*

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 1&3, Tòa nhà Trung tâm
Hội nghị Công đoàn, Số 01 Yết
Kiêu, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: (84-4)-3818 1888
Fax: (84-4)-3818 1688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Lầu 3, tòa nhà Artex, 236-238
Nguyễn Công Trứ, P. Nguyễn
Thái Bình, Q.1, TP.HCM
Tel: (84-8)-3915 1368
Fax: (84-8)-3915 1369

Chi nhánh Đà Nẵng

97 Lê Lợi, Hải Châu, Đà
Nẵng
Tel: (84-511)-352 5777
Fax: (84-511)-352 5779
